

Bản án số: 63/2021/HSST
Ngày 20 - 5 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lường Văn Duôi.

2. Ông Lò Văn Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân huyện TC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Quàng Văn Q, tên gọi khác: Không; sinh năm 1998 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N 2, xã M, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn C, sinh năm 1976 và bà Lò Thị H, sinh năm 1981; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 04/01/2021, tổ công tác Đội Hình sự Công an huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản N 2, xã M, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Quàng Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa 10 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (theo Quàng Văn Q khai là ma túy tổng hợp).

Hồi 08 giờ 20 phút, ngày 05/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: 10 (mười) viên nén màu hồng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 1,04 gam. Trích toàn bộ 1,04 gam ký hiệu Q1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 199/KL ngày 07/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,04 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 1,04 gam. Hoàn lại đối tượng giám định: chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu Q1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng là 0,80 gam.

Quá trình điều tra Quảng Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 04/01/2021, Quảng Văn Q đi bộ một mình từ nhà ở bản N 2, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào bản Thôm, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi Q đến khu vực bản Thôm, xã M, huyện Thuận Châu, Q gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc thái (Q không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) đang đứng ở bên đường một gói ma túy tổng hợp gói bằng nilon màu trắng, bên trong chứa 10 viên hồng phiến với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cất giấu ma túy vào trong túi quần đằng sau bên phải đang mặc và đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy. Khi Q đi đến khu vực bản N 2, xã M, huyện TC thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bản Cáo trạng số: 46/CT- VKS ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố bị cáo Quảng Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ Q công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn Q từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/01/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,80

gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở.

Bị cáo Quàng Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 04/01/2021 bị cáo Quàng Văn Q đã có hành vi cất giữ trái phép 1,04 gam chất ma túy, loại chất Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại bản N 2, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 04/01/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 199/KL ngày 07/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 1,04 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng của bị cáo Quàng Văn Q đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc Q quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự.

Tuy nhiên, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật. Cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội.

Nay bị cáo Quảng Văn Q đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Quảng Văn Q khai mua của một người đàn ông dân tộc thái tại khu vực bản Thôm, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 04/01/2021. Quá trình điều tra xác định Q không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy cho Q, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở; 0,80 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn Q 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/01/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn Q- Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 04/01/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 023864 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Một phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ Quàng Văn Q- Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 04/01/2021. Gồm có: một vỏ phong bì gửi giám định+ chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu Q1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,80 gam. Mặt sau dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 051633, trên giấy niêm phong có 3 dòng chữ ký kèm 03 dòng họ tên và 02 hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Quàng Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Q kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quàng Văn Q được Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng